

Số: /KH-GDDT

Nhà Bè, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính
của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nhà Bè năm 2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính (sau đây viết tắt là CCHC) Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của Huyện, giai đoạn 2021 - 2025 đã ban hành.

2. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế, qua đó cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Đề án xác định Chỉ số CCHC của Huyện và kết quả Chỉ số CCHC của Huyện được Sở Nội vụ công bố.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị.

4. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2025 gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031, cùng các ngày lễ, sự kiện quan trọng trong năm 2025 và gắn với Chủ đề năm 2025 của Thành phố: “Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết số 98/2023 của Quốc hội; giải quyết cơ bản những vướng mắc, tồn đọng của Thành phố” đảm bảo phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Huyện năm 2025.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu Chỉ số CCHC của Huyện (PAR Index) năm 2025 cao hơn so với năm 2024 về điểm số, xếp hạng.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo được đánh giá Chỉ số CCHC đạt từ loại tốt trở lên.

3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC)

3.1. 100% TTHC được niêm yết công khai đúng quy định (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân Huyện).

3.2. Tỷ lệ TTHC đáp ứng dịch vụ công (DVC) trực tuyến¹ toàn trình là 75%.

3.3. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là 80%; Tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.

3.4. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố.

3.5. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện Xin lỗi theo quy định.

3.6. 100% phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Giáo dục và Đào tạo được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

4. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 96% trở lên, trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực giáo dục đạt 96% trở lên.

5. 100% công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

6. 100% ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định hiện hành.

7. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước đạt từ 95% trở lên (nếu có).

8. 100% Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân Huyện thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

9. Xây dựng môi trường làm việc điện tử.

9.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước.

9.2. 100% cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) tại cơ quan, đơn vị sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết TTHC.

9.3. 100% hệ thống báo cáo của Huyện được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, Thành phố.

¹ TTHC đủ điều kiện không bao gồm TTHC 03 năm không phát sinh hồ sơ.

9.4. 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của UBND Thành phố².

9.5. 100% DVC trực tuyến được UBND Thành phố phê duyệt triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia.

10. Có sản phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC đạt hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 và Tổ Công tác CCHC của cơ quan, đơn vị theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải là người trực tiếp làm Trưởng ban, quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

1.2. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực CCHC do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành, chỉ đạo.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của Huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

1.4. Thực hiện kiểm tra, khảo sát công tác CCHC thường xuyên, đẩy mạnh theo hướng đột xuất, không báo trước. Đặc biệt kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC, xử lý dứt điểm các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

1.5. Tiếp tục khai thác hiệu quả Hệ thống quản lý công tác CCHC của Huyện.

1.6. Rà soát và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC (PAR Index) của Huyện. Nghiên cứu, xây dựng Chỉ số CCHC (PAR Index) của cơ quan theo hướng dẫn của Huyện.

1.7. Khuyến khích, tạo động lực đề CBCCVC đề xuất các sáng kiến cải cách hành chính. Chủ động triển khai những mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để nhân rộng tại trên địa bàn Huyện, kịp thời cung cấp bài viết thông tin cải cách hành chính cho Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Huyện.

1.8. Tăng cường thực hiện thi đua, khen thưởng đối với các đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

1.9. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ CBCCVC làm công tác CCHC về truyền thông, về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác CCHC.

² Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011 của UBND Thành phố về Quy chế về quản lý, sử dụng Hệ thống Thư điện tử Thành phố Hồ Chí Minh

1.10. Tham gia nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính ở các tỉnh, thành phố có các mô hình hay, hiệu quả, kết quả Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh cao hơn Thành phố; tham gia lớp bồi dưỡng ở nước ngoài về CCHC theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND Thành phố về phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC ở các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025 nhằm tìm ra các giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu, áp dụng vào thực tiễn của Thành phố; quan tâm, thúc đẩy các hoạt động hợp tác, hỗ trợ kỹ thuật với các đối tác đặc biệt theo định hướng của Thành ủy, Huyện ủy trong lĩnh vực CCHC (khi có văn bản của Thành phố triển khai).

1.11. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền CCHC sao cho thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền truyền rõ ràng, hiệu quả.

- Duy trì và nâng cao chất lượng thông tin, giới thiệu giải pháp, mô hình trên các trang tin điện tử. Tiếp tục nhân rộng sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Tham gia các hội thi về CCHC theo hình thức phù hợp, sinh động, hiệu quả, có sức lan tỏa.

- Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị phải có các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để chủ động thông tin về công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại cơ quan, đơn vị và tiếp nhận ý kiến góp ý, đề xuất các ý tưởng, mô hình, cách làm hay trong công tác CCHC.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi; Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tiến độ và thời gian quy định. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Nhà Bè.

2.2. Chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị thuộc Huyện trong thực hiện Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố; Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố; phối hợp sửa đổi, bổ sung, thực hiện các quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý Nhà nước và các quy định khác nhằm đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn của Huyện, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển.

2.3. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo danh mục văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước đối với các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Huyện đã được phê duyệt (nếu có).

2.4. Hoàn thiện thể chế và các khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số trên địa bàn Huyện.

2.5. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, công bố kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực; chú trọng theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo quy định.

2.6. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị chú trọng đa dạng về hình thức và phù hợp về nội dung.

2.8. Tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Chủ động, thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản tại cơ quan, đơn vị.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ³; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ⁴; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND Thành phố⁵.

3.3. Rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVC trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.

3.4. Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành

³ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

⁴ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

⁵ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

phổ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản TTHC nội bộ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2025.

3.5. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 104/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND Thành phố về ban hành Quy định về đánh giá chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong thực hiện TTHC, DVC trực tuyến trên địa bàn Huyện.

3.6. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.7. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn theo Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.8. Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC và đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa.

3.9. Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

3.10. Tiếp nhận, xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Huyện đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của UBND Thành phố ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

3.11. Tăng cường thực hiện kiểm tra công tác giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị.

3.12. Thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC.

3.13. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được xây dựng, triển khai đầy đủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND Huyện sau khi thực hiện sắp xếp.

4.2. Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

4.3. Kiểm tra tình hình sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP tại các đơn vị.

4.4. Tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.5. Tăng cường công tác kiểm tra công tác tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong ĐVSNCL, vị trí việc làm, tinh giản biên chế và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Phối hợp Phòng Nội vụ Huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý theo quy định sau khi sắp xếp.

5.2. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.3. Thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ CBCCVC theo kế hoạch được phê duyệt và đăng ký

- Tiếp tục Thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ CBCCVC; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của Huyện; gắn việc triển khai thực hiện với đánh giá trải nghiệm của học viên.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hội nhập quốc tế, tập trung các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, phục vụ mục tiêu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của CBCCVC, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý; phấn đấu có 25% - 35% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

5.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố về ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027.

5.5. Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC ở các Sở, ngành, UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025.

5.6. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.7. Tham gia thực hiện Đề án xây dựng đội ngũ công chức kiểm tra tra công vụ đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan.

5.8. Triển khai Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của Thành phố.

5.9. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ, Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy⁶; Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của UBND Thành phố⁷; Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của UBND Thành phố⁸.

5.10. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn Huyện; kiểm tra công tác sử dụng CBCCVC, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu.

6.2. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) đạt trên 95%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn ngân sách nhà nước;

6.3. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý tài chính theo quy định của Chính phủ; thường xuyên kiểm tra các ĐVSNCL thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

⁶ Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

⁷ Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung

⁸ Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

6.4. Triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6.5. 100% cơ quan, đơn vị thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% ĐVSNCL về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.6. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các đơn vị. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

6.7. Thực hiện quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ công tác phí trong nước; chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Huyện bảo đảm kinh phí.

6.8. Thực hiện quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam; chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước do ngân sách Huyện bảo đảm kinh phí.

6.9. Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công.

6.10. Tiếp tục tham mưu thực hiện các dự án theo phương thức đối tác công tư đặc biệt là các dự án áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển Huyện.

6.11. Phần đầu tăng số lượng doanh nghiệp thành lập mới so với năm trước liền kề.

6.12. Luôn đồng hành cùng doanh nghiệp. tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý trên môi trường số; triển khai, khai thác dữ liệu để thay thế một số giấy tờ trong hồ sơ khi người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình, TTHC không giấy tờ.

- Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; vận hành Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố (áp dụng tại huyện Nhà Bè) nhằm đảm bảo người dân và doanh nghiệp sẽ có những trải nghiệm thuận lợi, tiện ích tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng DVC trực tuyến.

- Triển khai giải pháp định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng thông qua định danh điện tử VneID.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Triển khai các Hệ thống chuyên ngành gắn với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố.

7.2. Tiếp tục phát triển, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (HCM LGSP) đảm bảo nhiệm vụ kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia; liên thông kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị trên địa bàn Huyện phục vụ công tác nghiệp vụ và chỉ đạo điều hành, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

7.3. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện, duy trì vận hành các nền tảng, hệ thống dùng chung của Thành phố: Hệ thống Quản trị thực thi Thành phố trên nền tảng số, nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử, nền tảng bản đồ số dùng chung, nền tảng xác thực định danh.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện, duy trì vận hành các nền tảng, hệ thống quản lý chuyên ngành trong các lĩnh vực giáo dục.

- Đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7.4. Phát triển Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp

- Triển khai, mở rộng dịch vụ của Ứng dụng Công dân số Thành phố nhằm giúp người dân giao dịch với chính quyền Huyện và Thành phố hiệu quả, thuận lợi.

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị trên môi trường mạng.

7.5. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Huyện và Đề án “Xây dựng Huyện trở thành đô thị thông minh” năm 2025.

7.6. Triển khai Quyết định phục vụ triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu của Huyện (khi Huyện ban hành quyết định), triển khai chính quyền điện tử Huyện, nâng cao chất lượng hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.

7.7. Quản lý, kiểm tra, giám sát an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại cơ quan, đơn vị.

7.8. Vận hành và hướng dẫn khai thác nền tảng số hóa dùng chung Huyện.

7.9. Xây dựng trang khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử.

7.10. Nâng cấp Công thông tin điện tử cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

7.11. Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

7.12. Thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu.

7.13. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để đảm bảo áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước.

7.14. Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

7.15. Bố trí phương tiện làm việc hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý.

7.16. 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

7.17. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được UBND Thành phố phê duyệt triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia.

7.18. Đảm bảo nguồn lực thực hiện chương trình chuyển đổi số và xây dựng huyện Nhà Bè thành thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

7.19. Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu Thành phố; các hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh xác thực điện tử.

7.20. Tái cấu trúc biểu mẫu điện tử, tái sử dụng thông tin của doanh nghiệp trong sử dụng DVC trực tuyến.

7.21. Đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, nâng số lượng người dân tải và sử dụng App Công dân số Thành phố.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC một cách có hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC của Huyện.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin các trường dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ban hành kèm theo mẫu số 01 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị

định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại cơ quan theo yêu cầu.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân thực hiện một cách khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của Huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè năm 2025 và tổ chức triển khai thực hiện trong toàn Ngành.

Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Thủ trưởng các đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 của đơn vị mình đảm bảo tiến độ, các chỉ tiêu, nội dung của Huyện và đơn vị đề ra; trực tiếp chỉ đạo, quản lý, đẩy mạnh công tác CCHC tại đơn vị. Thời gian triển khai trước ngày 24 tháng 01 năm 2025.

Thực hiện hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện “để báo cáo”;;
- Phòng Nội vụ Huyện;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Oanh